

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2005/UBND-NC

Bắc Giang, ngày 13 tháng 5 năm 2020

V/v xin ý kiến khen thưởng

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Quy chế làm việc số 08-QC/TU ngày 29/3/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Công văn số 491/UBNDT-VP 135 ngày 23/4/2020 của Ủy ban Dân tộc về khen thưởng trong thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020;

Sau khi xin ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh (100% thành viên nhất trí) và thống nhất trong Thường trực UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với ông Nhữ Văn Nam, Phó Trưởng ban Dân tộc tỉnh, đã có thành tích trong công tác tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình 135, giai đoạn 2016-2020.

Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.

(kèm theo Báo cáo thành tích của ông Nhữ Văn Nam)./.

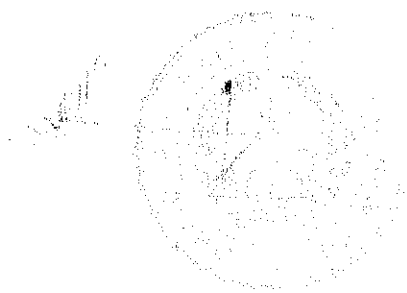
Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNC, TH;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn



UBND TỈNH BẮC GIANG
BAN DÂN TỘC

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với cá nhân có thành tích trong công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020

Họ và tên: Nhữ Văn Nam

Chức vụ: Phó Trưởng Ban

Đơn vị công tác: Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang, tháng 4 năm 2020

Sau khi có Quyết định số 1722/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bản thân đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3343/KH-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang với mục tiêu: Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh, tạo sự chuyển biến nhanh, hiệu quả về trình độ sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá có thu nhập cao gắn với thị trường; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc ở các xã, thôn bản ĐBKK một cách bền vững, giảm tốc độ chênh lệch khoảng cách phát triển giữa các thành phần dân tộc, giữa các xã, thôn ĐBKK với xã khác trong tỉnh.

Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, xã xây dựng kế hoạch cụ thể; các nội dung đều gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp. Tuyên truyền, tập huấn và hướng dẫn cấp cơ sở xây dựng kế hoạch hàng năm công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cán bộ chuyên môn, các ngành, tổ chức, đoàn thể và cả người dân, ưu tiên phụ nữ, người dân tộc. Việc lập kế hoạch và triển khai kế hoạch phù hợp đã góp phần phát triển kinh tế, giảm nghèo ở vùng dân tộc.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình 135 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017-2020; số 10/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 385/QĐ-UBND 10/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 và tham mưu nhiều văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện.

2. Một số thành tích nổi bật giai đoạn 2016-2020

Bản thân chủ động chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác phân bổ vốn Chương trình, hàng năm nguồn vốn ngân sách Trung ương luôn được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ sớm, thực hiện theo tiêu chí của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định để thực hiện nguyên tắc không bình quân chia đều, ưu tiên địa bàn khó khăn, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, tạo điều kiện cho các địa phương, đơn vị thực hiện. Việc phân cấp cho xã làm chủ đầu tư đã giúp các địa phương chủ động trong việc lựa chọn công trình, hỗ trợ theo nguyện vọng, huy động nội lực của người dân, sử dụng lao động địa phương tham gia thực hiện công trình.

Tích cực chỉ đạo các phòng chuyên môn, bộ phận, hệ thống cơ quan công tác dân tộc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Chương trình 135, tổ chức lồng ghép với việc tuyên truyền các chính sách dân tộc, kiến thức về ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy chế dân chủ ở cơ sở, quy định pháp luật gắn trực tiếp với cuộc sống của đồng bào dân tộc ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn, tổ chức hội nghị các cơ quan đoàn thể, họp dân, sinh hoạt của các tổ chức chính trị- xã hội, đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Nội dung công tác tuyên truyền, vận động của các cấp, các ngành tập trung vào việc triển khai, tổ chức thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình của cấp uỷ, chính quyền địa phương; trách nhiệm tham gia của người dân, chế độ, chính sách về giảm nghèo; giới thiệu cách làm hay, mô hình giảm nghèo hiệu quả để nhân rộng.

Căn cứ các Quyết định giao vốn của Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND, bản thân đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và chủ trương đầu tư các dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tỉnh Bắc Giang.

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất. Thông qua đó đã phát hiện tương đối kịp thời những khó khăn, hạn chế của cơ chế chính sách, bất cập trong quản lý, xử lý các sai phạm trong tổ chức thực hiện. Công tác thông tin tổng hợp được thực hiện theo đúng nội dung, thời gian, biểu mẫu quy định của Trung ương, phục vụ tương đối kịp thời sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

Năm 2017, 2019 Hội đồng nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang tổ chức giám sát việc thực hiện Chương trình 135 và các chính sách dân tộc giai đoạn 2016-2019; Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán Chương trình 135 giai đoạn 2016-2019. Kết quả giám sát, kiểm toán của các cơ quan đều khẳng định: Công tác quản lý nhà nước về thực hiện Chương trình 135 tại tỉnh Bắc Giang có nhiều chuyển biến tích cực từ khâu chuẩn bị đầu tư, phân bổ và quản lý sử dụng vốn; việc đầu tư, quy hoạch, lựa chọn công trình, địa điểm xây dựng, nội dung hỗ trợ cơ bản đáp ứng nhu cầu nhân dân. Việc bình xét, lựa chọn đối tượng đảm bảo quy trình dân chủ, công khai, minh bạch từ thôn bản. Hàng năm, tỉnh Bắc Giang đều hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, ít có tình trạng chuyển nguồn năm sau. Do có sự chỉ đạo chặt chẽ nên tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản các dự án Chương trình 135 không nhiều, chủ yếu là những công trình chưa quyết toán.

Công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo theo cơ chế đặc thù được đẩy mạnh và đạt kết quả tích cực trong việc huy động nguồn lực đóng góp và sự tham gia trực tiếp của người dân vào quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư. Công tác chuẩn bị đầu tư được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước, quy định của tỉnh Bắc Giang về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn, các dự án đầu tư năm sau đều được phê duyệt trước ngày 31/10 năm trước, không có tình trạng phân bổ vốn trước khi dự án được duyệt. Việc mua sắm đấu thầu được thực hiện công khai, minh bạch, thông tin rộng rãi, lựa chọn nhà thầu (bao gồm nhà thầu tư vấn và thi công) đối với tất cả các công trình đều thực hiện theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn, do đó đã có sự cạnh tranh về chất lượng, giá cả, sử dụng nhân công, vật liệu tại địa phương,

chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu dựa vào năng lực tài chính, thiết bị, kinh nghiệm. Tỷ lệ giảm giá khi thương thảo, ký hợp đồng thi công xây dựng công trình tối thiểu 5% đối với các công trình giao thông, thủy lợi và 3% đối với các công trình còn lại. Nhìn chung, các công trình đầu tư xây dựng đều xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng thực tế của người dân, khi hoàn thành đưa vào sử dụng cơ bản đều phát huy hiệu quả, đảm bảo chất lượng và phục vụ lợi ích thiết thực cho người dân vùng hưởng lợi. Hầu hết các công trình khởi công mới giai đoạn 2017-2020 thuộc loại danh mục theo quyết định số 385/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh (Tiểu dự án 1 - Chương trình 135) áp dụng theo cơ chế đặc thù đã tiết kiệm được khoảng 70 tỷ đồng cho ngân sách, giúp nâng cao hiệu quả đầu tư, đồng thời tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho nhiều hộ dân tại địa phương. Có thể khẳng định: Bắc Giang là một trong số ít các tỉnh áp dụng có hiệu quả cơ chế đặc thù trong đầu tư xây dựng các công trình theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, bản thân đã tích cực phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành hướng dẫn các huyện thực hiện dự án theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không bình quân chia đều và có lộ trình cụ thể phù hợp với điều kiện của từng thôn, từng hộ. Trên cơ sở danh sách hộ nghèo theo chuẩn mới đã được phê duyệt, Ban chỉ đạo giảm nghèo của xã tiến hành phân loại hộ nghèo theo từng nguyên nhân nghèo để có hình thức hỗ trợ phù hợp, phân công cán bộ đảng viên, các tổ chức chính trị-xã hội của xã hướng dẫn hộ nghèo cách thức sản xuất. Đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo khi nhận hỗ trợ của nhà nước để tham gia xây dựng mô hình, nhận hỗ trợ vật tư, giống cây trồng vật nuôi phải có cam kết sử dụng đúng mục đích, tuân thủ quy trình kỹ thuật, quy định của dự án. Thông qua thực hiện dự án đã tạo điều kiện tích cực cho đồng bào các dân tộc được tiếp cận với giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, chất lượng tốt góp phần tăng thu nhập cho người dân; quy mô sản xuất được mở rộng, nhiều mô hình mang lại hiệu quả.

Triển khai thực hiện có hiệu quả tiểu dự án nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng, tổ chức trên 360 lớp tập huấn cho gần 30.000 lượt người tham gia, đã

trang bị, bổ sung những kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, xoá đói giảm nghèo, nâng cao nhận thức pháp luật, nâng cao kỹ năng kiến thức đầu tư và kỹ năng quản lý điều hành để hoàn thành nhiệm vụ cho cán bộ, công chức cấp xã; những kiến thức được cung cấp, bồi dưỡng là cơ sở để cán bộ cơ sở phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hỗ trợ cho người dân những kiến thức, kỹ năng để sản xuất ra sản phẩm có năng suất và chất lượng cao có sức cạnh tranh trong thị trường hội nhập, đảm bảo an toàn cho sức khỏe của người sản xuất và tiêu dùng, bảo vệ được môi trường sinh thái; nâng cao lợi nhuận và dân trí kỹ thuật cho người dân.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 11/12/2013; Quyết định 540/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 và Quyết định 657/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 phân công các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn và có liên quan giúp đỡ các xã, thôn vùng đặc biệt khó khăn. Kết quả, sau 5 năm thực hiện, các cơ quan, đơn vị được phân công giúp đỡ với trách nhiệm của mình đã tích cực chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả thiết thực. Ngoài việc giúp đỡ bằng vật chất các cơ quan, đơn vị còn giúp các địa phương tu sửa kênh mương, làm đường giao thông, san tạo mặt bằng các công trình trường lớp học, trạm y tế, tu sửa các nghĩa trang liệt sỹ, hướng dẫn kỹ thuật, phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, giao hữu thể dục thể thao, khám bệnh cấp thuốc miễn phí...với tổng giá trị giúp đỡ giai đoạn 2016-2019 trên 10.000 triệu đồng.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 19/5/2014 về thực hiện Đề án tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020. Trong đó có phân công cụ thể cho Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ngành, UBND các huyện chủ động, tích cực vận động nhiều tổ chức quốc tế đầu tư dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Công tác xúc tiến viện trợ vận động viện trợ đặc biệt hướng tới các địa bàn xã, thôn

đặc biệt khó khăn, UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các cơ quan thường xuyên tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch tới các tập thể, cá nhân, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, vận động hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh, tăng cường hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế bằng nhiều hình thức phong phú; tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan chuyên môn của Bộ ngoại giao để giới thiệu các thông tin, nhu cầu hỗ trợ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh.

3. Hiệu quả kinh tế- xã hội

Thông qua việc triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 cùng với các chính sách dân tộc khác trên địa bàn diện mạo nông thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang có những thay đổi căn bản, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các xã, thôn bản thuộc diện đầu tư của Chương trình tiếp tục được cải thiện. Hầu hết các mục tiêu của Chương trình hàng năm, các mục tiêu theo giai đoạn đều hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt trước thời hạn: tỷ lệ hộ nghèo các xã, thôn đặc biệt khó khăn giảm từ 35,1% năm 2015 xuống còn 14,19% cuối năm 2019; tỷ lệ hộ nghèo các xã đặc biệt khó khăn giảm bình quân 7%/năm (từ 51,6% năm 2015 xuống còn 22,88% năm 2019). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đã được nâng lên, đến nay có 100% thôn bản có điện; 99,9% các hộ được sử dụng điện; 100% số xã vùng dân tộc, miền núi xe ô tô đã vào được trung tâm kể cả mùa mưa; 99% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo tiêu chuẩn và cấp kỹ thuật theo quy định của Bộ Giao thông vận tải; có 70% đường trục thôn được cứng hóa đảm bảo tiêu chuẩn và cấp kỹ thuật theo quy định của Bộ Giao thông vận tải; các công trình thủy lợi vừa và nhỏ được đầu tư đảm bảo tưới tiêu cho 68,2% diện tích trồng lúa nước; tỷ lệ các xã vùng dân tộc có nhà văn hoá xã đạt 69,2%, nhà văn hoá thôn bản đạt 87,7%; công tác bảo tồn và giữ gìn bản sắc các văn hóa được coi trọng; hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Nhận thức về mục tiêu giảm nghèo bền vững, trách nhiệm, cách thức tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc trong cán bộ và nhân dân đã có chuyển biến tích cực. Chương

trình 135 đã có tác động mạnh mẽ, tạo sức lan tỏa trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi, động viên đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng với hỗ trợ của nhà nước, nỗ lực vượt qua khó khăn, phấn đấu phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

Thực hiện Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020, toàn tỉnh có 03 xã (Quang Minh, Hùng Sơn, Mai Trung huyện Hiệp Hòa) và 30 thôn đặc biệt khó khăn (trong đó: huyện Sơn Động 6 thôn, huyện Lục Ngạn 23 thôn, huyện Lục Nam 01 thôn) hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 năm 2019 được Thủ tướng Chính phủ công nhận tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc công nhận tại Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 13/12/2019. Dự kiến năm 2020, toàn tỉnh có 12/40 xã (bằng 30%), 46/99 thôn, bản (bằng 46,7%) thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn.

Trên đây là Báo cáo thành tích của cá nhân trong công tác tham mưu quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trân trọng đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Nam

Nhữ Văn Nam

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN



Chu Quý Minh
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN
CHU QUÝ MINH